

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH

Số: 335/BC-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Bình, ngày 23 tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023

Căn cứ Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Quyết định số 2262/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 196/QĐ-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2022 của UBND tỉnh Quảng Bình ban hành chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022.

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023 như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VÀ TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN QUẢN TRIỆT, CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG, QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ THTK, CLP

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

UBND tỉnh luôn quan tâm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục quán triệt Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10 tháng 01 năm 2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Kế hoạch số 110-KH/TU ngày 09 tháng 5 năm 2019 của Tỉnh ủy về quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10 tháng 01 năm 2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực. Thực hiện Luật THTK, CLP; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ; Quyết định số

uh

2262/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2022, trên cơ sở đó UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 196/QĐ-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2022 ban hành chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022, đồng thời chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Công ty TNHH MTV 100% vốn nhà nước, doanh nghiệp nhà nước nắm cổ phần chi phối; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THPTK, CLP năm 2022 theo định hướng, chủ trương của Đảng về THPTK, CLP. Xây dựng kế hoạch thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm trong từng lĩnh vực được giao phụ trách, trong đó cần phân công, phân cấp cụ thể, rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc, từng cán bộ, công chức, viên chức, gắn với công tác kiểm tra, đánh giá thường xuyên, đảm bảo việc thực hiện Chương trình đạt hiệu quả.

2. Công tác tuyên truyền phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về THPTK, CLP

Công tác THPTK, CLP luôn được cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm chỉ đạo. Trong năm 2022 các sở, ban, ngành, đơn vị, Công ty TNHH MTV 100% vốn nhà nước, doanh nghiệp nhà nước nắm cổ phần chi phối; UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với các đoàn thể thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách pháp luật, các văn bản liên quan đến công tác THPTK, CLP như: Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ; Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị định số 84/2006/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định về bồi thường thiệt hại, xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính trong THPTK, CLP; Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 01/02/2017 của Bộ Tài chính quy định tiêu chí đánh giá kết quả THPTK, CLP trong chi thường xuyên; Quyết định số 2262/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2022; Quyết định số 196/QĐ-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2022 của UBND tỉnh Quảng Bình ban hành chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022 và các văn bản có liên quan. Từ đó nâng cao ý thức, trách nhiệm, nhận thức và hành động của từng đơn vị và mỗi cán bộ, viên chức, người lao động, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong THPTK, CLP.

ulu

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2022

1. Công tác tham mưu ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn, đôn đốc, chấn chỉnh công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao đẩy mạnh việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trên lĩnh vực tài chính ngân sách, UBND tỉnh đã ban hành Chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022 tại Quyết định số 196/QĐ-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2022 và các văn bản chỉ đạo về thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm 2022 theo hướng tiết kiệm, cắt giảm các khoản chi không cần thiết, công khai tài chính ngân sách nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trên lĩnh vực tài chính, ngân sách, giá cả, đầu tư và quản lý tài sản công.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

2. Công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiết kiệm, chống lãng phí

2.1. Thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên

Trên cơ sở tiêu chuẩn, định mức thời kỳ ổn định ngân sách, UBND tỉnh đã giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022 cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; các huyện thị xã, thành phố và các doanh nghiệp tại Quyết định số 4151/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2021. Theo đó, đã xác định và cắt giảm tiết kiệm 10% chi thường xuyên năm 2022 tại các cơ quan, địa phương, đơn vị với số tiền: 76.926 triệu đồng. Cụ thể:

- Ngân sách huyện, thành phố, thị xã: 60.214 triệu đồng (trong đó, huyện Minh Hóa: 6.982 triệu đồng, Tuyên Hóa: 6.620 triệu đồng, Quảng Trạch: 7.509 triệu đồng, Ba Đồn: 6.555 triệu đồng, Bố Trạch: 11.122 triệu đồng, Đồng Hới: 6.393 triệu đồng, Quảng Ninh: 6.555 triệu đồng, Lệ Thủy: 8.478 triệu đồng).

- Khối Đảng, đoàn thể: 701 triệu đồng.

- Khối cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị đơn vị hành chính cấp tỉnh: 5.066 triệu đồng.

- Các đơn vị sự nghiệp: 10.945 triệu đồng

2.2. Quyết toán NSNN địa phương, đơn vị hành chính sự nghiệp

Tiến hành kiểm tra, quyết toán tại các đơn vị hành chính sự nghiệp, các huyện, thị xã, thành phố theo quy trình, thời gian quy định.

Ull

Tại các đơn vị đã quyết toán, về cơ bản các đơn vị chấp hành tốt các quy định trong quản lý, sử dụng ngân sách, thu, chi đúng định mức, chế độ Nhà nước quy định. Tuy nhiên, có một số đơn vị vẫn còn những hạn chế, thiếu sót trong công tác quản lý tài chính như: Chưa trích lập và sử dụng nguồn cải cách tiền lương theo đúng quy định; chưa tích cực đôn đốc thu hồi công nợ; phản ánh chưa đúng và kịp thời một số nội dung kinh tế phát sinh,...

Tổng số giảm chi, tiết kiệm cho ngân sách, số tiền: 6.478 triệu đồng.

2.3. Quyết toán vốn đầu tư XD/CB

Việc thẩm định, quyết toán công trình đầu tư hoàn thành trên cơ sở định mức, chính sách, chế độ nhà nước quy định, kết quả cụ thể:

- Tổng số dự án, công trình quyết toán: 177 công trình;
- Tổng giá trị đề nghị: 1.818.045 triệu đồng;
- Tổng giá trị thẩm định: 1.815.530 triệu đồng;
- Tiết kiệm cho ngân sách: 2.515 triệu đồng.

Nguyên nhân do các chủ đầu tư lập báo cáo quyết toán công trình, dự án không đúng khối lượng, áp dụng sai định mức, đơn giá và một số chính sách chế độ khác.

2.4. Công tác giám sát doanh nghiệp nhà nước (DNNN) và thực hiện tiết kiệm chi phí tại các DNNN

Số doanh nghiệp Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ: 04 doanh nghiệp; 05 doanh nghiệp có vốn nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ (04 doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp; 03 doanh nghiệp chủ yếu hoạt động dịch vụ công ích và 01 công ty Xổ số kiến thiết và 01 Công ty Cấp nước sinh hoạt).

Các doanh nghiệp đã thực hiện tiết kiệm chi phí sản xuất, cắt giảm một số khoản chi không cần thiết, tiết kiệm vốn đầu tư, tiết kiệm nguyên vật liệu, chi phí quản lý trong hội họp tiếp khách, cụ thể:

- Tiết kiệm chi phí sản xuất: 888 triệu đồng, chiếm 88,59% so với kế hoạch.
- Tiết kiệm chi phí quản lý: 467 triệu đồng, chiếm 89,39% so với kế hoạch.

2.5. Trong lĩnh vực quản lý tài sản công

- UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tài chính phối hợp với các ngành, địa phương thực hiện tốt công tác quản lý giá; cung cấp thông tin về giá, thẩm định giá mua sắm hàng hoá, tài sản từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn thu sự nghiệp kịp thời, đúng quy định cho các ngành, đơn vị; thẩm định phương án giá các loại hàng hóa, dịch vụ theo quy định, cung cấp thông tin về hàng hóa, tài sản trên 146 lượt; thực hiện định giá trong tổ tụng theo đề nghị của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Tòa án nhân dân tỉnh 12 vụ.

- Phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất trên địa bàn theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ đối với 296 cơ sở nhà đất.

- Thanh lý 13 xe ô tô của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn.

- Yêu cầu Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh điều chỉnh phương án sắp xếp lại, xử lý tài sản công đối với 119,211 ha đất quốc phòng do Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Bình đang quản lý tại phường Đồng Sơn, thành phố Đồng Hới và tại xã Phú Định, huyện Bố Trạch, báo cáo Bộ Tư lệnh Quân khu 4 và Bộ Quốc phòng điều chỉnh phương án theo đúng quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ thực hiện Dự án đường cao tốc Bắc Nam.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

UBND tỉnh đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành nâng cao trách nhiệm, hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác THTK, CLP gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương. Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh đã ban hành chương trình THTK, CLP năm 2022 để triển khai thực hiện. UBND tỉnh cũng đã chủ động trình HĐND tỉnh để ban hành nhiều văn bản quy định về tiêu chuẩn, chế độ, định mức để triển khai thực hiện thống nhất trên địa bàn tỉnh. Phân bổ dự toán chi ngân sách năm 2022 cho các cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo theo cơ chế phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và định mức phân bổ ngân sách, trong đó chú trọng tiết kiệm ngay từ khâu phân bổ dự toán. Các cơ quan, đơn vị, địa phương cũng đã quan tâm triển khai thực hiện tốt các cơ chế quản lý tài chính; đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ cho các cơ quan, đơn vị; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ cụ thể, rõ ràng, công khai các định mức, tiêu chuẩn chế độ chi tiêu, sử dụng ngân sách, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức giám sát, xây dựng phương án chi trả thu nhập, thực hiện tốt công tác công khai tài chính, góp phần cải tiến lề lối làm việc và cải cách hành chính, qua đó, đã góp phần từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng các nguồn lực.

2. Tồn tại, hạn chế:

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc triển khai THTK, CLP trên địa bàn tỉnh thời gian qua vẫn còn một số tồn tại, hạn chế:

- Việc xây dựng chương trình THTK, CLP ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương nội dung vẫn còn chung chung, chưa xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu, tiêu chí đánh giá tiết kiệm để đánh giá, lượng hóa được kết quả thực hiện và đề ra biện pháp THTK, CLP; chưa đề cao vai trò và trách nhiệm người đứng đầu cơ quan và cán bộ công chức, viên chức trong việc THTK, CLP.

uk

- Việc phát hiện các vụ việc lãng phí trong quá trình tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, đơn vị vẫn còn hạn chế; hầu hết các vụ lãng phí, sử dụng ngân sách chưa đúng quy định,... được phát hiện là do quá trình kiểm toán nhà nước, kiểm tra, thanh tra của các cơ quan có chức năng.

- Việc giải ngân vốn đầu tư chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra, có phần do nguyên nhân chủ quan của các cấp, các ngành trong chỉ đạo, điều hành ở các khâu, nhất là giải phóng mặt bằng.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023

- Xây dựng kế hoạch điều hành tài chính - ngân sách năm 2023, đưa ra các mục tiêu, biện pháp cụ thể phát triển kinh tế - xã hội, thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng trong sử dụng NSNN tại các đơn vị và địa phương trên địa bàn tỉnh. Thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm 2022 đảm bảo cân đối đủ nguồn lực thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định.

- Rà soát, quản lý chặt chẽ để giảm mạnh các khoản chi chuyển nguồn, chỉ thực hiện chuyển nguồn đối với một số khoản chi còn nhiệm vụ và thật sự cần thiết theo đúng quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác quản lý tài chính, tiếp tục thực hiện có hiệu quả chế độ tự chịu trách nhiệm về kinh phí đối với các đơn vị quản lý nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ; đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ.

- Xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2023, trong đó chú trọng thanh tra công tác quản lý tài chính - ngân sách, tiết kiệm chi tăng thu ngân sách trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện tốt các cuộc thanh tra; bố trí thời gian, con người, lực lượng hợp lý để triển khai thực hiện tốt các cuộc thanh tra theo kế hoạch và thực hiện nghiêm túc công tác xử lý sau thanh tra theo quy định.

- Trong lĩnh vực XDCCB, tiếp tục triển khai quyết toán các công trình hoàn thành. Tăng cường công tác thẩm tra quyết toán công trình hoàn thành, xử lý nghiêm túc các trường hợp vi phạm hành chính theo quy định của Chính phủ. Thực hiện xuất toán các khoản chi sai quy định, xử lý nghiêm các sai phạm, hạn chế lãng phí vốn đầu tư NSNN. Chỉ đạo Sở Xây dựng phối hợp với các cơ quan liên quan định kỳ xây dựng và ban hành đơn giá vật liệu xây dựng làm cơ sở lập dự toán XDCCB đầu tư công theo hướng tiết kiệm, giảm chi ngân sách.

- Thực hiện tốt cải cách hành chính, chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập thành đơn vị cổ phần, sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp theo hướng dẫn của Chính phủ.

- Giám sát các DNNN trong hoạt động SXKD theo hướng tiết kiệm chi phí, tối đa hóa lợi nhuận, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Tiếp tục thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp theo kế hoạch đã được phê duyệt và chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập theo kế hoạch.

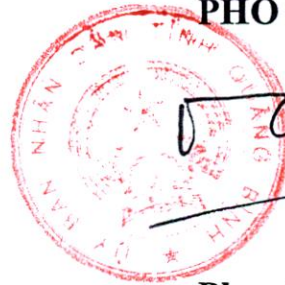
- Tiếp tục thực hiện bố trí, bổ trí lại trụ sở làm việc, phương tiện theo đúng mục đích, đối tượng và không vượt định mức, tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành. Thực hiện sắp xếp, bổ trí lại số lượng xe ô tô công tại các cơ quan nhà nước, thực hiện THPT CLP trong mua sắm tài sản nhà nước theo mục tiêu của Chính phủ.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

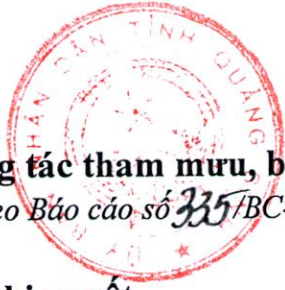
Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Mạnh Hùng



Phụ lục

Công tác tham mưu, ban hành các văn bản về chế độ, định mức
(Kèm theo Báo cáo số 335/BC-UBND ngày 23/11/2022 của UBND tỉnh Quảng Bình)

1. Nghị quyết

- Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 18/01/2022 của HĐND tỉnh Quảng Bình về đối tượng, mức thăm quà tết nguyên đán 2022.
- Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 27/5/2022 của HĐND tỉnh Quảng Bình quy định về thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.
- Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 27/5/2022 của HĐND tỉnh Quảng Bình quy định mức thu và sửa đổi tỷ lệ để lại đơn vị thu phí đối với một số loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.
- Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND ngày 27/5/2022 của HĐND tỉnh Quảng Bình về việc quy định chế độ chi ngân sách nhà nước đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.
- Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 27/5/2022 của HĐND tỉnh Quảng Bình ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững GD 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.
- Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND ngày 27/5/2022 của HĐND tỉnh Quảng Bình quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho công tác viên dân số trên địa bàn tỉnh.
- Nghị quyết số 26/2022/NQ-HĐND ngày 27/5/2022 của HĐND tỉnh Quảng Bình quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao khác trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

2. Quyết định

- Quyết định số 06/2022/QĐ-UBND ngày 25/2/2022 của UBND tỉnh Quảng Bình quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.
- Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 10/3/2022 của UBND tỉnh Quảng Bình ban hành quy định một số nội dung quyết toán đầu tư công nguồn NSNN do địa phương quản lý theo năm ngân sách (quyết toán theo niên độ).
- Quyết định số 18/2022/QĐ-UBND ngày 29/4/2022 của UBND tỉnh Quảng Bình ban hành quy chế giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động của DNNN nắm giữ 100% vốn điều lệ và doanh nghiệp có vốn NN do UBND tỉnh Quảng Bình làm đại diện chủ sở hữu.
- Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 04/5/2022 của UBND tỉnh Quảng Bình ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính.
- Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND ngày 20/5/2022 của UBND tỉnh Quảng Bình ban hành quy chế quản lý, vận hành cơ sở dữ liệu về giá tại tỉnh Quảng Bình.

